

SỬ DỤNG CÂY HOA THỜI VỤ TRONG TRANG TRÍ CẢNH QUAN TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN

Đặng Văn Hà¹, Nguyễn Thị Yên¹

¹Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Để đánh giá được hiện trạng sử dụng cây hoa thời vụ tại khu vực Hà Nội, nhóm tác giả đã điều tra tại 15 địa điểm với các nhóm khu chức năng khác nhau: khu di tích, công viên và cơ quan công sở. Kết quả điều tra đã thống kê được 18 loài cây hoa thời vụ, thuộc 18 chi, 11 họ và 9 bộ, trong đó số loài thuộc họ Cúc – Asteraceae chiếm nhiều nhất (6/18 loài). Trong 3 nhóm khu chức năng, công viên là nhóm khu có tỷ lệ diện tích trồng cây hoa thời vụ là lớn nhất (39,84%), tiếp đến là nhóm khu cơ quan công sở (chiếm 33,95%) và nhóm khu di tích là 26,21%. Tuy nhiên, nhóm khu di tích lại có số loài đa dạng nhất 17/18 loài, trong khi nhóm khu công viên chỉ có 5/18 loài. Tổng diện tích được sử dụng để trồng, thay thế cây hoa thời vụ tại 15 địa điểm điều tra là 14.480 m², trong đó 5 loài được trồng nhiều nhất, đó là: Cúc cánh giấy, Cúc sao nháy, Dừa cạn, Vạn thọ và Xác pháo. Cây hoa thời vụ được trồng nhiều nhất vào vụ Thu – Đông. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đạt được, nhóm tác giả đã đề xuất được 49 loài cây hoa thời vụ phục vụ trang trí cảnh quan thành phố Hà Nội và một số giải pháp phát triển. Kết quả nghiên cứu này là tiền đề cho những nghiên cứu ứng dụng cây hoa thời vụ trang trí cảnh quan tại khu vực Hà Nội.

Từ khóa: Cây hoa trang trí cảnh quan, hiện trạng cây hoa thời vụ, hoa thời vụ, ứng dụng cây hoa thời vụ.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thành phố Hà Nội với bề dày trên 1000 năm xây dựng và phát triển, là thủ đô của cả nước, là một trong những nơi tập trung nhiều khu di tích lịch sử - văn hóa, di tích cách mạng, danh lam thắng cảnh, khu vui chơi giải trí, cơ quan nhà nước ở trung ương, các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao... cũng là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện văn hóa chính trị quan trọng của thủ đô. Đồng thời Hà Nội cũng là một trong những thành phố điển hình về công tác phát triển cây xanh so với các đô thị khác trong cả nước. Trong những năm gần đây Hà Nội đã đưa vào trồng nhiều chủng loại cây bóng mát mới, tăng tính đa dạng về chủng loại cây trồng cho hệ thống cây xanh thủ đô như: Lát hoa, Muồng hoàng yến, Giáng hương... Bên cạnh nhóm cây bóng mát, nhóm cây hoa thời vụ có vòng đời ngắn từ 1 - 3 tháng (Đặng Văn Hà và Chu Mạnh Hùng, 2016) được sử dụng để trang trí cảnh quan những năm gần đây cũng đang được quan tâm. Tuy nhiên, chủng loại và số lượng loài cây hoa thời vụ được sử dụng hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong trang trí cảnh quan trên địa bàn thành phố. Hơn nữa các loài cây hoa thời vụ là các loại cây lại chỉ phát triển trong một khoảng thời gian nhất định với điều kiện

thời tiết thuận lợi cho từng loài. Do đó việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển hiệu quả cây hoa thời vụ phục vụ trang trí cảnh quan trên địa bàn Hà Nội là rất cần thiết, góp phần cải thiện cảnh quan, môi trường và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố trong giai đoạn tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp ngoại nghiệp

- Phương pháp điều tra xác định thành phần loài và hiện trạng sử dụng các loài hoa thời vụ

+ Thời gian điều tra: Từ tháng 1 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017, cách 2 tháng tiến hành điều tra 1 lần.

+ Địa điểm điều tra: Để xác định thành phần loài hoa thời vụ ứng dụng trong trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội, sau quá trình khảo sát sơ bộ trên qui mô toàn thành phố nhóm tác giả đã chọn ra các địa điểm đại diện để điều tra gồm:

- Nhóm địa điểm là khu di tích: Khu vực Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, khu vực Đài tưởng niệm các anh hùng, liệt sỹ, khu vực Tập kết Nhân dân và Nhà khách số 8 Hùng Vương, khu vực tuyến đường đi bộ (Hùng Vương, Ông Ích Khiêm, C1C);

- Nhóm địa điểm là công viên - vườn hoa:

Công viên Cầu giấy, Công viên Nguyễn trãi, Công viên Nghĩa Đô, Vườn hoa Bà Kiều, Vườn hoa Diên Hồng, Vườn hoa Hồ Hoàn Kiếm, Vườn hoa trước cửa nhà ga T1, T2 sân bay Nội Bài;

- Nhóm địa điểm là cơ quan công sở: Thành ủy Hà Nội số 4 Lê Lai, Thành ủy Hà Nội số 1 Trần Phú – Hà Đông, Văn phòng Trung ương Đảng, Trụ sở Trung ương Đảng.

+ **Phương pháp điều tra:** Với mỗi địa điểm, điều tra theo từng phân khu chức năng theo bản đồ quy hoạch, thiết kế. Mô tả, ghi chép, chụp ảnh, lấy mẫu tiêu bản tất cả các loài bắt gặp tại khu vực điều tra. Đặc điểm hình thái thân, hoa, lá được thực hiện bằng phương pháp quan sát thực tế, chiều cao cây được đo bằng thước đo dây có độ chính xác đến cm, diện tích sử dụng được đo bằng thước dây có độ chính xác tới cm.

- **Phương pháp chuyên gia:** Phỏng vấn, xin ý kiến chuyên gia, công nhân trực tiếp trồng và chăm sóc cây để xác định tên loài (tên phổ thông, tên khác), phân loại khoa học.

2.1. Phương pháp nội nghiệp

+ Xác định tên loài (tên phổ thông, tên khoa

học), tên chi, tên họ, tên bộ cho mỗi loài cây điều tra được căn cứ vào các tài liệu chính như sau: Cẩm nang nghiên cứu đa dạng sinh vật (Nguyễn Nghĩa Thìn, 1997). Cây cỏ Việt Nam (3 tập) (Phạm Hoàng Hộ, 1999-2000), Từ điển thực vật thông dụng (2 tập) (Võ Văn Chi, 2003), Cây cỏ có ích ở Việt Nam - Tập 1 (Võ Văn Chi - Trần Hợp, 1999), Giám định thực vật cảnh quan (12 tập) (Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật Bắc Kinh - Trung Quốc) và Website tra cứu thực vật <https://www.tropicos.org/>

+ Dữ liệu điều tra thu thập về thành phần các loài cây hoa thời vụ được tổng hợp, thống kê và phân loại thông qua sử dụng phần mềm Microsoft Excel.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thành phần loài cây hoa thời vụ ứng dụng trong trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội

Kết quả điều tra, khảo sát về thành phần loài cây hoa thời vụ được trồng, thay thế, bổ sung tại một số khu vực chức năng trong thành phố Hà Nội giai đoạn từ tháng 1 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017 được tổng hợp trong bảng 1.

Bảng 1. Thành phần loài hoa thời vụ ứng dụng trong trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội

STT	Loài cây		Bộ	Họ	Chi
	Tên Việt Nam	Tên khoa học			
1	Cây lá bóng	<i>Kalanchoe pinnata</i> (Lam.) Pers.	Saxifragales	Crassulaceae	<i>Kalanchoe</i>
2	Cúc bách nhật	<i>Gomphrena globosa</i> L.	Asterales	Asteraceae	<i>Gomphrena</i>
3	Cúc cánh giấy	<i>Zinnia elegans</i> Jacq.	Asterales	Asteraceae	<i>Zinnia</i>
4	Cúc indo	<i>Verbena hybrida</i> Groenl. & Rümpler	Asterales	Asteraceae	<i>Verbena</i>
5	Cúc mặt trời	<i>Melampodium paludosum</i> Kunth	Asterales	Asteraceae	<i>Millerieae</i>
6	Cúc sao nháy	<i>Cosmos bipinnatus</i> Cav.	Asterales	Asteraceae	<i>Cosmos</i>
7	Dạ yến thảo	<i>Petunia hybrid</i> L.	Solanales	Solanaceae	<i>Petunia</i>
8	Xác pháo	<i>Salvia splendens</i> ker.G.	Lamiales	Lamiaceae	<i>Salvia</i>
9	Dừa cạn	<i>Catharanthus roseus</i> (L.)	Asterales	Apocynaceae	<i>Catharanthus</i>
10	Mào gà	<i>Celosia cristata</i> L.	Cariophyllales	Amaranthaceae	<i>Celosia</i>
11	Mất nai	<i>Alternanthera dentate</i> L.	Cariophyllales	Amaranthaceae	<i>Alternanthera</i>
12	Mười giờ	<i>Portulaca grandiflora</i> Hook.	Cariophyllales	Portulacaceae	<i>Portulaca</i>
13	Ngọc thảo	<i>Impatiens walleriana</i> L.	Ericales	Balsaminaceae	<i>Impatiens</i>
14	Tô liên	<i>Torenia fournieri</i> L.	Scrophulariales	Scrophulariaceae	<i>Torenia</i>
15	Thu hải đường	<i>Begonia semperflorens</i> L.	Cucurbitales	Begoniaceae	<i>Begonia</i>
16	Trạng nguyên	<i>Euphorbia pulcherrima</i> Will	Malpighiales	Euphorbiaceae	<i>Euphorbia</i>
17	Vạn thọ	<i>Tagetes erecta</i> L.	Asterales	Asteraceae	<i>Tagetes</i>
18	Rồng nhả ngọc	<i>Pachystachys lutea</i> Nees	Lamiales	Acanthaceae	<i>Pachystachys</i>

Từ bảng 1 ta thấy có sự khác biệt rõ rệt về phân bố của các loài giữa các họ, bộ. Tại các

địa điểm điều tra khu vực Hà Nội, nhóm tác giả đã xác định được 18 loài cây hoa thời vụ,

thuộc 18 chi, 11 họ và 9 bộ. Trong đó họ có số loài nhiều nhất là Asteraceae với 6 loài, tiếp đến là Họ Amaranthaceae với 2 loài, các họ còn lại mỗi họ chỉ chiếm 1 loài duy nhất. Tương tự, bộ có số loài nhiều nhất là Asterales với 7 loài, tiếp đến là Bộ Caryophyllales với 2 loài, các Bộ còn lại chỉ có 1 loài duy nhất. Như vậy, số lượng chủng loại cây ở đây được sử dụng tuy có đa dạng nhưng vẫn chỉ dừng lại ở

một số nhóm cây phổ biến, chưa có những loài cây hoa có tính chất đặc sắc và đại diện cho từng mùa.

3.2. Hiện trạng sử dụng cây hoa thời vụ trong trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội

Kết quả khảo sát về hiện trạng sử dụng các loài cây hoa theo thời vụ trong trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội được tổng hợp trong bảng 2, 3 và 4.

Bảng 2. Hiện trạng sử dụng cây hoa theo mùa vụ tại các điểm điều tra

STT	Tên loài	Nhóm địa điểm điều tra	Diện tích sử dụng hoa theo mùa vụ (m ²)				Tổng diện tích trồng toàn bộ các khu vực điều tra (m ²)	Tỷ lệ loài theo khu vực điều tra (%)	Tỷ lệ (%)
			Đông Xuân	Xuân Hè	Hè Thu	Thu Đông			
1	Cây lá bóng	Khu di tích			20,2	20,2	40,4	100	0,27
2	Cúc bách nhật	Khu di tích			20,9		20,9	100	0,14
3	Cúc cánh giấy (đìnhha)	Khu di tích		244,1	145,8	66,7	1555,3	29,4	10,74
		Công viên Cơ quan công sở			653,1	117,2			
4	Cúc indo	Khu di tích		12,5			112,7	11,1	0,78
		Cơ quan công sở		100,2					
5	Cúc mặt trời	Khu di tích		25	104,2		161,7	79,9	1,12
		Cơ quan công sở			32,5				
6	Cúc sao nháy (cosmos)	Khu di tích	118,7	105,8	88,7		4104,7	7,6	28,34
		Công viên Cơ quan công sở			737,9	335,8			
7	Dạ yến thảo	Khu di tích	103,9	33,3		11,7	151,8	98,1	1,05
		Cơ quan công sở				2,9			
8	Xác pháo	Khu di tích	77,5	77,5		6,04	1664,6	9,7	11,49
		Công viên Cơ quan công sở				613,4			
9	Dừa cạn	Khu di tích		202,1	160,4		1411,8	25,7	9,75
		Công viên Cơ quan công sở			276,3	549,9			
10	Mào gà	Khu di tích			13,3		13,3	100	0,092
11	Mất nai	Khu di tích		32,5	3,3		35,8	100	0,25
12	Mười giờ	Khu di tích		102,5	133,3		235,8	100	1,63
13	Ngọc thảo	Khu di tích	25				25	100	0,17
14	Tô liên	Khu di tích		359,6	214,5	47,9	646,3	92,2	4,46
		Cơ quan công sở			24,2				
15	Thu hải đường	Khu di tích	195,8	42,5			238,3	100	1,65
16	Trạng nguyên	Khu di tích	58,9				58,9	100	0,41
17	Vạn thọ	Khu di tích	183,3	378,2	6,2	393,3	3925,0	24,5	27,10
		Cơ quan công sở Công viên	124,4			170			
18	Rồng nhả ngọc	Cơ quan công sở		76,2	3,1		79,3	100	0,55
Tổng			1056,7	1804,4	3365,3	8255,5	14480,9	100	
Tỷ lệ (%)			7,3	12,5	23,3	57,9	100		

- Hiện trạng về diện tích**Bảng 3. Hiện trạng cây hoa thời vụ theo diện tích sử dụng theo từng nhóm địa điểm điều tra**

STT	Tên loài	Diện tích sử dụng hoa thời vụ (m ²)		
		Công viên	Cơ quan công sở	Khu di tích
1	Cây lá bóng			40,4
2	Cúc bách nhật			20,9
3	Cúc cánh giấy	770,2	328,3	456,7
4	Cúc indo		100,2	12,5
5	Cúc mặt trời		32,5	129,1
6	Cúc sao nháy	737,9	3053,3	313,3
7	Dạ yến thảo		2,9	148,9
8	Xác pháo	613	890,0	161,0
9	Dừa cạn	826,2	223,1	362,5
10	Mào gà			13,3
11	Mất nai			35,8
12	Mười giờ			235,8
13	Ngọc thảo			25
14	Tô liên		24,2	622,0
15	Thu hải đường			238,3
16	Trạng nguyên			58,9
17	Vạn thọ	2792,9	170	961,1
18	Rồng nhả ngọc		79,3	
Tổng (m²)		5740,2	4903,8	3835,5
Tỷ lệ (%)		39,84	33,95	26,21

Từ bảng 2 và bảng 3 ta thấy, tổng diện tích trồng, thay thế cây hoa thời vụ trong năm 2017 các khu chức năng khác nhau là khác nhau. Trong đó, nhóm khu công viên có diện tích sử dụng cây hoa thời vụ là lớn nhất (chiếm 39,84%), tiếp đến là nhóm khu cơ quan công sở (chiếm 33,95%). Nhóm khu di tích có diện tích trồng và thay thế cây hoa thời vụ nhỏ nhất (chiếm 26,21%).

Cũng từ bảng 2 cho thấy, loài được sử dụng

nhiều nhất là Cúc sao nháy với tổng diện tích trồng, thay thế, bổ sung là 4104,75 m² (chiếm 28,34%), tiếp đó là đến loài Vạn thọ với tổng diện tích là 3924,06 m² (chiếm 27,1%), Xác pháo với tổng diện tích chiếm 11,89%, Cúc cánh giấy chiếm 10,74% và Dừa cạn chiếm 9,75%. Các loài khác chỉ chiếm 1 vài % hoặc với số lượng không đáng kể.

- Hiện trạng sử dụng theo khu vực chức năng:

Bảng 4. Số lần xuất hiện của loài theo nhóm khu vực điều tra

STT	Tên loài	Nhóm địa điểm điều tra		
		Công viên	Cơ quan công sở	Khu di tích
1	Cây lá bóng			x
2	Cúc bách nhật			x
3	Cúc cánh giấy	x	x	x
4	Cúc indo		x	x
5	Cúc mặt trời		x	x
6	Cúc sao nháy	x	x	x
7	Dạ yến thảo		x	x
8	Xác pháo	x	x	x
9	Dừa cạn	x	x	x
10	Mào gà			x
11	Mất nai			x
12	Mười giờ			x
13	Ngọc thảo			x
14	Tô liên		x	x
15	Thu hải đường			x
16	Trạng nguyên			x
17	Vạn thọ	x	x	x
18	Rồng nhả ngọc		x	
Tổng		5	10	17

Từ bảng 4 ta thấy, nhóm khu di tích có chủng loại cây hoa thời vụ đa dạng nhất (17/18 loài điều tra được), tiếp đó là nhóm khu cơ quan công sở (10/18 loài). Nhóm khu công viên có sự đa dạng về loài là thấp nhất (5/18 loài điều tra được). Cũng từ bảng 4 ta thấy, cùng một loài cây hoa thời vụ nhưng được sử dụng ở rất nhiều địa điểm có chức năng khác

nhau, cụ thể: Cúc vạn thọ, Cúc cánh giấy, Dừa cạn, Cúc sao nháy, Xác pháo được trồng và thay thế ở tất cả các địa điểm điều tra bao gồm: Khu di tích, công viên, cơ quan công sở và đều được trồng với số lượng lớn. Điều này chưa tạo nên cảnh sắc đặc trưng cho mỗi không gian chức năng riêng.

- Hiện trạng sử dụng theo mùa vụ:

Bảng 5. Tổng hợp mùa vụ của các loài cây hoa điều tra được

STT	Tên loài	Thời gian sử dụng			
		Đông – Xuân	Xuân – Hè	Hè – Thu	Thu – Đông
1	Cây lá bóng			x	x
2	Cúc bách nhật			x	
3	Cúc cánh giấy		x	x	x
4	Cúc indo		x		
5	Cúc mặt trời		x	x	
6	Cúc sao nháy	x	x	x	x
7	Dạ yến thảo	x	x		x
8	Xác pháo	x			x
9	Dừa cạn		x	x	x
10	Mào gà			x	
11	Mất nai		x	x	
12	Mười giờ		x	x	
13	Ngọc thảo	x			
14	Tô liên		x	x	x
15	Thu hải đường	x	x		
16	Trạng nguyên	x			
17	Vạn thọ	x	x	x	x
18	Rồng nhả ngọc		x	x	

Từ bảng 2 và 5 cho thấy, tại các địa điểm điều tra cây hoa thời vụ được trang trí chủ yếu vào vụ Thu – Đông với tổng diện tích sử dụng là 8255,5 m² (chiếm 57,9%), tiếp đó là đến vụ Hè - Thu với tổng diện tích sử dụng là 3365,3m² (23,3%), vụ Xuân – Hè có tổng diện tích là 1804,44 (12,5%) và thấp nhất là vụ Đông – Xuân với diện tích sử dụng là 1056,7 m² (chiếm 7,3%). Điều này có thể giải thích rằng, với khí hậu miền Bắc nói chung và khu vực Hà Nội nói riêng, vụ Thu – Đông có khí hậu mát mẻ, phù hợp cho nhiều loài hoa sinh trưởng và phát triển. Hơn nữa, cây hoa thời vụ chủ yếu được trang trí vào các dịp lễ lớn, các sự kiện quan trọng như ngày Giải phóng miền Nam và Quốc tế lao động (30/4 – 1/5), Sinh nhật Bác (19/5), ngày thương binh liệt sỹ (27/7), ngày Quốc khánh (2/9), Tết dương lịch,

Tết nguyên đán...

Từ bảng 4 ta thấy, có loài được trồng, thay thế lặp đi lặp lại nhiều vụ trong năm, ví dụ như Cúc sao nháy và Cúc vạn thọ được sử dụng quanh năm (4/4 vụ); Cúc cánh giấy, Dừa cạn, Dạ yến thảo, Tô liên được sử dụng 3/4 vụ. Điều này chưa tạo nên được nét đặc sắc riêng theo mùa, thiếu sức hút cho các công trình cảnh quan.

Nhận xét:

Như vậy, qua kết quả điều tra thu thập được về hiện trạng sử dụng cây hoa thời vụ tại một số khu vực thuộc thành phố Hà Nội có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- Chủng loại và diện tích sử dụng cây hoa thời vụ tại các khu vực điều tra còn rất hạn chế (18 loài/14480 m²);

- Trong 3 nhóm khu vực điều tra (khu di

tích, khu công viên, khu cơ quan công sở), thì nhóm khu di tích tuy diện tích sử dụng cây hoa thời vụ ít nhưng chủng loại khá đa dạng (17/18 loài), nhóm khu Công viên thì ngược lại, diện tích trồng cây hoa thời vụ lớn nhất nhưng chủng loại rất hạn chế (5/18 loài điều tra). Như vậy có thể thấy, việc sử dụng cây hoa thời vụ mới chỉ được quan tâm ở những Khu di tích, nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện văn hóa – chính trị.

- Cùng một loài hoa nhưng được sử dụng, thay thế vào nhiều vụ trong năm và ở nhiều khu vực chức năng khác nhau, chưa tạo được nét đặc sắc theo mùa và theo chức năng cảnh quan.

- Tỷ lệ giữa diện tích/loài, loài/họ còn có sự khác biệt rõ rệt cho thấy sự không ổn định về số lượng và sự kém đa dạng về chủng loại. Do đó, để có thể tạo nên sự đa dạng và bền vững cho hệ thống cây xanh tại khu vực nghiên cứu, cần bổ sung trồng thêm các loài cây hoa thời vụ có số lượng ít nhưng có giá trị thẩm mỹ, công năng cao.

3.3. Đề xuất giải pháp phát triển cây hoa thời vụ ứng dụng trong trang trí cảnh quan

3.3.1. Giải pháp chọn loài

Để có một hệ thống cây hoa thời vụ sinh trưởng phát triển tốt, đáp ứng yêu cầu về trang trí cảnh quan đô thị, việc chọn loài cây hoa thời vụ trồng trong các khu di tích, khu vui

chơi giải trí, cơ quan công sở... cần dựa trên một số đặc điểm như: Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội; đặc điểm kiến trúc cảnh quan; bản đồ quy hoạch thành phố, mùa vụ trong năm, chức năng công trình... Từ kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng sử dụng cây hoa thời vụ ở một số khu vực thành phố Hà Nội, đặc điểm kiến trúc cảnh quan cũng như nghiên cứu bản đồ quy hoạch thành phố, chúng tôi đề xuất một số tiêu chí chọn loài cây hoa thời vụ trang trí cảnh quan cho thành phố Hà Nội như sau:

- Ưu tiên các loài cây bản địa: Đây là những loài cây thích nghi tốt với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu khu vực Hà Nội, hiện nay đang được sử dụng phổ biến;

- Tuyển chọn những loài cây có sức đề kháng mạnh, ít sâu bệnh, thời gian ra hoa dài, hoa bền, đẹp;

- Tuyển chọn các loài cây đa dạng về màu sắc hoa, lá để tạo nên nét đặc sắc theo mùa;

- Tuyển chọn những loài cây dễ trồng, dễ chăm sóc.

Trên cơ sở kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng sử dụng cây hoa thời vụ tại một số địa điểm tại thành phố Hà Nội, kết hợp với khảo sát thực tế sản xuất hoa thời vụ tại khu vực Hà Nội và một số tỉnh thành lân cận, nhóm tác giả xin đề xuất danh mục cây hoa thời vụ ứng dụng trang trí cảnh quan cho thành phố Hà Nội như trong bảng 6.

Bảng 6. Danh sách các loài hoa thời vụ đề xuất ứng dụng trang trí cảnh quan khu vực thành phố Hà Nội

STT	Tên loài		Mùa vụ
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	
1	Dừa cạn	<i>Catharanthus roseus</i>	Xuân, Hè
2	Xác pháo	<i>Salvia splendens</i>	Thu, Đông
3	Hồng tỷ muội	<i>Rosa chinensis</i>	Quanh năm
4	Tô liên	<i>Torenia fournieri</i>	Hè
5	Vạn thọ	<i>Tagetes erecta</i>	Quanh năm
6	Cúc cánh giấy	<i>Zinnia elegans</i>	Hè, Thu
7	Trạng nguyên	<i>Euphorbia pulcherrima</i>	Đông, Xuân
8	Cúc mặt trời	<i>Melampodium paludosum</i>	Hè, Thu
9	Dạ yến thảo	<i>Petunia hybrida</i>	Hè, Thu
10	Cúc sao nháy	<i>Cosmos bipinnatus</i>	Hè, Thu
11	Thu hải đường	<i>Begonia semperflorens</i>	Đông, Xuân
12	Mười giờ	<i>Portulaca grandiflora</i>	Hè
13	Ngọc thảo	<i>Impatiens walleriana</i>	Đông, Xuân
14	Mào gà	<i>Celosia cristata</i>	Hè
15	Mắt nai	<i>Alternanthera dentate</i>	Quanh năm
16	Cúc indo	<i>verbena hybrid</i>	Hè, Thu
17	Cúc bách nhật	<i>Gomphrena globosa</i>	Hè

STT	Tên loài		Mùa vụ
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	
18	Hồng môn	<i>Anthurium andreaeanum</i>	Quanh năm
19	Cây trường sinh	<i>Kalanchoe pinnata</i>	Đông, Xuân
20	Dứa vàng	<i>Ananas comosus</i>	Quanh năm
21	Ngũ sắc	<i>Lantana camara</i>	Quanh năm
22	Phong lữ thảo	<i>Pelargonium hortorum</i>	Đông, Xuân
23	Đỗ quyên	<i>Rhododendron ferrugineum</i>	Đông, Xuân
24	Cúc vàng, trắng, tím	<i>Asteraceae</i>	Hè, Đông, Xuân
25	Cúc susi	<i>Calendula officinalis</i>	Đông, Xuân
26	Bóng nước	<i>Impatiens balsamina</i>	Quanh năm
27	Cúc lá nhỏ	<i>Cineraria hybrid</i>	Thu, Đông
28	Triệu chuông	<i>Calibrachoa parviflora</i>	Đông, Xuân
29	Thanh anh	<i>Agapanthus africanus</i>	Đông, Xuân
30	Anh thảo tím	<i>Primula cardioeides</i>	Đông, Xuân
31	Cẩm chướng	<i>Dianthus caryophyllus</i>	Hè
32	Cẩm tú cầu	<i>Hydrangea macrophylla</i>	Thu, Đông
33	Cẩm tú mai	<i>Cuphea hyssopifolia</i>	Quanh năm
34	Hồng anh	<i>Papaver rhoeas</i>	Đông, Xuân
35	Cúc thạch thảo	<i>Aster amellus</i>	Quanh năm
36	Dứa cảnh nền	<i>Vriesea splendens</i>	Đông, Xuân
37	Đại quân tử	<i>Clivia miniata</i>	Đông, Xuân
38	Đại tướng quân	<i>Crinum asiaticum</i>	Hè, Thu
39	Đồng tiền	<i>Gerbera jamesonii</i>	Thu, Đông
40	Nữ hoàng xanh	<i>Salvia farinacea</i>	Đông, Xuân
41	Hồng ri	<i>Cleome speciosa</i>	Hè, Thu
42	Hướng dương	<i>Helianthus annuus</i>	Hè
43	Lan ý	<i>Spathiphyllum patinii</i>	Thu, Đông, Xuân
44	Mãn đình hồng	<i>Althaea rosea</i>	Đông, Xuân
45	Mồm sói	<i>Antirrhinum majus</i>	Thu, Đông
46	Păng xê	<i>Viola tricolor</i>	Thu, Đông, Xuân
47	Plốc	<i>Phlox drummondii</i>	Xuân, Hè
48	Sen cạn	<i>Tropaeolum majus</i>	Xuân, Hè
49	Tía tô cảnh	<i>Plectranthus scutellarioides</i>	Quanh năm

3.3.2. Giải pháp trồng, thay thế

Trong cùng 1 khu vực nên có kế hoạch trồng và thay thế các loài hoa khác nhau theo mùa vụ, không nên quanh năm chỉ trồng một loài, nhằm tạo nên nét đặc sắc cảnh quan theo mùa cho khu vực, tránh nhàm chán. Cùng một loài cây có thể trồng ở các vị trí khác nhau theo các mùa khác nhau.

Thiết kế đổi mới hình thức trang trí vào các dịp Lễ, Tết, các kỳ họp hay các hội nghị quốc tế... nhằm tạo nên cảnh sắc đặc trưng cho mỗi khu vực theo mùa.

3.3.3. Giải pháp phát triển sản xuất

Đầu tư hệ thống nhà sản xuất cây giống thông minh để chủ động tạo ra nguồn giống chất lượng cao phục vụ yêu cầu trang trí cảnh quan và cung cấp cho thị trường cây trang trí.

Phối hợp với các cơ quan, các viện nghiên cứu chuyên ngành về nông nghiệp và các trường đào tạo nhằm triển khai các nhiệm vụ

nghiên cứu, tổ chức hội thảo khoa học và thực tiễn cho quá trình chăm sóc và bảo vệ cho từng loại cây trồng.

3.3.4. Giải pháp về quản lý, duy trì hoa thời vụ

Để có một hệ thống cây hoa thời vụ sinh trưởng, phát triển tốt, phù hợp với mỹ quan đô thị, bên cạnh những giải pháp về chọn loài và giải pháp về trồng, thay thế và giải pháp về phát triển sản xuất, thì giải pháp về quản lý và duy trì cho hệ thống cây hoa thời vụ cũng góp phần rất quan trọng. Hệ thống cây hoa thời vụ phải được quản lý một cách có hệ thống. Số lượng cây trồng mỗi loài phải được kiểm kê, và có hồ sơ lưu với các biện pháp kỹ thuật đi kèm, trong đó ghi rõ ngày trồng, vị trí, chủng loại, các biện pháp chăm sóc cho từng thời kỳ như tía cành, tía lá, bấm ngọn, bón phân, làm cỏ, trồng dặm, trồng thay thế...

Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý cây xanh, đội ngũ cán bộ cần nâng cao trình

độ chuyên môn về quản lý, chăm sóc và duy trì cây hoa thời vụ.

4. KẾT LUẬN

1. Cây hoa thời vụ ứng dụng trang trí cảnh quan tại thành phố Hà Nội chưa phong phú về số lượng và chủng loại. Tại các khu vực điều tra, phát hiện 18 loài cây hoa thời vụ, thuộc 18 chi, 11 họ và 9 bộ, trong đó họ Asteraceae chiếm số loài nhiều nhất (6/18 loài). Tại 15 địa điểm điều tra, hoa thời vụ được trồng và thay thế trên tổng diện tích 14.480 m².

2. Khu di tích là nơi có số loài cây hoa thời vụ được sử dụng nhiều nhất (17/18 loài). Trong đó loài được sử dụng nhiều nhất là Cúc sao nháy, Dừa cạn, Vạn thọ, Cúc cánh giấy, Xác pháo.

3. Vụ Thu - Đông là vụ được trồng, thay thế nhiều cây hoa thời vụ nhất trong năm, vì đây là thời điểm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của

thủ đô, và cũng là thời điểm có thời tiết phù hợp nhất cho cây sinh trưởng, phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Văn Chi (2003). *Từ điển thực vật thông dụng tập 1 & 2*. NXB Khoa học - Kỹ thuật.
2. Võ Văn Chi, Trần Hợp (1999). *Cây cỏ có ích ở Việt nam - Tập 1*. NXB Giáo dục.
3. Phạm Hoàng Hộ (1999-2000). *Cây cỏ Việt Nam, tập 1-3*. NXB Trẻ - TP. HCM.
4. Nguyễn Nghĩa Thìn (1997). *Cẩm nang nghiên cứu đa dạng sinh vật*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
5. Trần Hợp (1993). *Cây cảnh, hoa Việt Nam*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
6. Đặng Văn Hà, Chu Mạnh Hùng (2016). *Giáo trình Thiết kế cảnh quan cây xanh*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
7. Đại học Lâm nghiệp Bắc Kinh (2015). *Giáo trình Hoa thảo học*. NXB Lâm nghiệp Trung Quốc (Tiếng trung).
8. Từ Thụ Hoa (1995). *Trồng hoa bốn mùa trong sân vườn*. NXB Đại học sư phạm Tây Nam (Tiếng trung).
9. <https://www.tropicos.org/>

USING ANNUAL FLOWER PLANTS IN THE LANDSCAPING IN HANOI CITY AND PROPOSING THE DEVELOPMENT SOLUTIONS

Dang Van Ha¹, Nguyen Thi Yen¹
¹Vietnam National University of Forestry

SUMMARY

To assess to use annual flower plants landscaping in Hanoi area, the authors investigated at 15 places with different functional groups: Relics, Parks, Offices. The survey result have recorded 18 species of annual flower species belonging to 18 genera, 11 families and 9 orders, of which the number of species belonging to Asteraceae family is the highest (6/18 species). In 3 functional zone groups, the parks have the largest rate of annual flower plants planting with area 39.84%, after that, the offices are 33.95% and the relics are 26.21%. However, the relics have the most diverse species with 17/18 species, while the park has only 5/18 species. The total area used for planting, replacing the annual flower plants at 15 surveyed places is 14,480 m², of which 5 species are most grown: *Zinnia elegans*, *Cosmos bipinnatus*, *Catharanthus roseus*, *Tagetes erecta*, *Salvia splendens* ker. The annual flower plants are grown most in autumn - winter season. Based on the achieved results, the authors have proposed 49 annual flower species to decorate Hanoi's landscape and some development solutions. The results of the research is a premise for the application of annual flower plants to decorate the landscape in Hanoi.

Keywords: Annual flowers, current situation of annual flowers, landscaping flowers, using annual flowers.

Ngày nhận bài : 14/5/2019

Ngày phản biện : 15/7/2019

Ngày quyết định đăng : 02/8/2019